

Số: **88/2022/QĐST-DS**

H, ngày 18 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Cao Tiến

Thư ký phiên họp: Bà Dương Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên họp: Bà Vũ Phương Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 82/2022/TLST- DS ngày 04 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2022/QĐPH-ST ngày 04 tháng 8 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị L, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt.*

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nông Đức B, sinh năm 1964, *có mặt;*

- Chị Nông Hiền T, sinh năm 1992, *có mặt;*

- Chị Nông Bảo Tr, sinh năm 1998, *có mặt;*

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 22/6/2022 và quá trình giải quyết vụ việc, người yêu cầu là bà Trần Thị L trình bày:

Tôi là mẹ đẻ của cháu Nông Phương Th, sinh ngày 10/4/2005, từ khi sinh ra cháu đã bị mắc bệnh bại não, cháu Thảo không nhận thức và điều khiển được hành vi của mình, mọi sinh hoạt đều phải có người chăm sóc, phục vụ, mặc dù gia đình tôi đã chữa trị nhiều năm nay nhưng không khỏi. Từ năm 2009 đến nay cháu Nông Phương Th vẫn nhận được tiền trợ cấp xã hội hàng tháng do Nhà

nước trợ cấp. Để đảm bảo cho cháu Nông Phương Th được hưởng trợ cấp xã hội và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật, tôi viết đơn này đề nghị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang tuyên bố cháu Nông Phương Th, sinh ngày 10/4/2005 mất năng lực hành vi dân sự.

Quá trình giải quyết và tại phiên họp, người yêu cầu bà Trần Thị L và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nông Văn B, Nông Hiền T, Nông Bảo Tr đều trình bày: Nông Phương Th, sinh ngày 10/4/2005, từ khi sinh ra đã bị mắc bệnh bại não, cháu Thảo không nhận thức và điều khiển được hành vi của mình, mọi sinh hoạt đều phải có người chăm sóc, phục vụ, mặc dù gia đình đã chữa trị nhiều năm nay nhưng không khỏi. Để đảm bảo cho cháu Nông Phương Th được hưởng trợ cấp xã hội và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật. Vì vậy bà L, ông B và các thành viên trong gia đình đều đề nghị Tòa án tuyên bố cháu Nông Phương Th là người mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang có ý kiến về những nội dung sau: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tại phiên họp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tổ tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Về việc giải quyết yêu cầu dân sự, đại diện Viện kiểm sát căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; các Điều 161, 367, 369, 370, 371, 372, 376 và Điều 378 của Bộ luật Tổ tụng dân sự; Điều 22 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và trên cơ sở tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị L về tuyên bố cháu Nông Phương Th mất năng lực hành vi dân sự; bà Trần Thị L phải chịu các chi phí tố tụng và lệ phí Tòa án theo quy định. Ngoài ra, đề nghị tuyên quyền kháng cáo của đương sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Yêu cầu về việc tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tổ tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự cư trú tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tổ tụng dân sự thì yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

[2] Về quyền yêu cầu Tòa án giải quyết:

Khoản 1 Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự quy định về quyền yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự: *Người có quyền, lợi ích liên quan,*

cơ quan, tổ chức hữu quan có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của Bộ luật dân sự.”

Căn cứ vào Sổ hộ khẩu số 260 do Công an huyện H, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 30/12/2012; Sổ lĩnh tiền trợ cấp hàng tháng, giấy khai sinh cháu Nông Phương Th, đủ cơ sở xác định bà Trần Thị L là mẹ đẻ của cháu Nông Phương Th và hiện đang ở cùng cháu Th. Do đó, bà Trần Thị L có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố cháu Nông Phương Th là người mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Về nội dung:

Xét yêu cầu của bà Trần Thị L về việc tuyên bố cháu Nông Phương Th mất năng lực hành vi dân sự, nhận thấy: Sau khi thụ lý đơn yêu cầu, ngày 11/7/2022 Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang đã ra quyết định trưng cầu giám định số 04/2022/QĐ-TCGD về trưng cầu giám định năng lực hành vi dân sự với cháu Nông Phương Th. Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 26/2022/SKTT ngày 26/7/2022 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận:

“Nông Phương Th, sinh năm 2005, ở tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang bị bệnh Châm phát triển tâm thần nặng/bại não. Hiện tại Nông Phương Th mất năng lực hành vi dân sự”.

Khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự quy định: *“ Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần... ”.*

Từ những căn cứ trên và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Tòa án nhân dân huyện H chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị L tuyên bố cháu Nông Phương Th mất năng lực hành vi dân sự.

[4] Về chi phí tố tụng: Do bà Trần Thị L yêu cầu tuyên bố cháu Nông Phương Th mất năng lực hành vi dân sự nên bà Trần Thị L phải chịu chi phí trưng cầu giám định pháp y tâm thần.

[5] Về lệ phí: Bà Trần Thị L phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; các điều các Điều 161, 367, 369, 370, 371, 372, 376 và 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 22 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Trần Thị L.

1. Tuyên bố cháu Nông Phương Th, sinh năm 2005, địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về chi phí tố tụng: Bà Trần Thị L phải chịu chi phí trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với cháu Nông Phương Th. Bà L đã thanh toán chi phí giám định với Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc. Ghi nhận bà Trần Thị L đã thanh toán đủ chi phí giám định.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị L phải chịu phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0004875 ngày 04/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang, bà L đã nộp đủ lệ phí.

4. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc niêm yết quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

(*Đã ký*)

Hoàng Cao Tiến